

Sơn La, ngày 31 tháng 7 năm 2019

KẾT LUẬN

Thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường

Thực hiện Quyết định số 141/QĐ-STNMT ngày 24/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với 05 đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La; Quyết định số 149/QĐ-STNMT ngày 30/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường về sửa đổi Quyết định số 141/QĐ-STNMT ngày 24/5/2019 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với 05 đơn vị trên địa bàn tỉnh Sơn La. Ngày 13, 14/6/2019 và ngày 19/6/2019, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra việc chấp hành pháp luật tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường (*dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La*) và các đơn vị, tổ chức có liên quan theo các nội dung của Quyết định thanh tra.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 12/BC-ĐTTr ngày 24/7/2019 của Trưởng Đoàn thanh tra, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

Phần I KHÁI QUÁT CHUNG

Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường (*sau đây gọi tắt là Công ty*) có trụ sở chính tại số 439B, đường Chu Văn Thịnh, tổ 12, phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Anh Tuấn - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Điện thoại 02123.852.562. Fax 02123.852.562.

Công ty được Phòng Đăng ký kinh doanh và đổi mới doanh nghiệp - Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế Công ty cổ phần số 5500250751 lần đầu ngày 04/7/2005, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 09/11/2009.

Công ty được UBND tỉnh Sơn La quyết định chủ trương đầu tư Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Quyết định số 2530/QĐ-UBND ngày 26/10/2015. Được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, mã số dự án 0611352780 lần đầu ngày 28/10/2015.

Công ty đang hoạt động khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại khu vực Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 275/GP-UBND ngày 02/02/2016 của UBND tỉnh Sơn La cấp.

Phần II

KẾT QUẢ THANH TRA

1. Kết quả thanh tra hồ sơ, tài liệu có liên quan

1.1. Lĩnh vực khoáng sản

Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường đã lập và phê duyệt Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Quyết định số 12/2015/QĐ-TC ngày 08/6/2015 của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường. Đã được UBND tỉnh Sơn La cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 275/GP-UBND ngày 02/02/2016 để khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại khu vực Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Diện tích khu vực khai thác 1,52ha. Công suất khai thác 100.000 m³/năm. Thời hạn khai thác là 06 năm.

Công ty đã thực hiện đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép và thông báo cho Ủy ban nhân dân các cấp nơi có mỏ trước khi thực hiện theo Thông báo số 15/TB.KT ngày 26/02/2016 và đã bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Thảo - kỹ sư khai thác mỏ làm Giám đốc điều hành mỏ đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định tại Quyết định số 05/QĐCT ngày 04/01/2019.

Công ty đã lập, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công khai thác mỏ đá vôi tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La tỉnh Sơn La tại Quyết định số 14/2015/QĐ-TC ngày 02/9/2015 của Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường.

Công ty đã lập phương án phòng tránh, ứng phó thiên tai năm 2019 đối với mỏ đá Noong Ång bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Phương án số 16/PCTT-TC ngày 12/4/2019.

Công ty đã được UBND tỉnh Sơn La về phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp khai thác lộ thiên tại khu vực Noong Ång bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La tại Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 24/12/2015. Trong đó, tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản Công ty phải nộp là 3.484.992.000 đồng trong 03 năm: 2016 (*nộp trước khi cấp giấy phép*), 2017, 2018. Việc thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản của Công ty:

- Năm 2016: Đã nộp 1.161.664.000 đồng trước khi cấp phép khai thác khoáng sản (*Theo thông báo xác nhận trạng thái giao dịch nộp thuế điện tử ngày 04/01/2016*).

- Năm 2017: Đã nộp 1.161.664.000 đồng (*Theo thông báo xác nhận trạng thái giao dịch nộp thuế điện tử ngày 14/3/2017*).

- Năm 2018: Đã nộp 831.932.000 đồng (*theo Thông báo xác nhận trạng thái giao dịch nộp thuế điện tử ngày 06/4/2018*).

Như vậy, Công ty đã thực hiện nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đầy đủ năm 2016, 2017, 2018 với tổng số tiền là 3.155.260.000 đồng (*Căn cứ Thông tư số 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Công văn số 3888/BTNMT-ĐCKS ngày 31/7/2017 của Bộ Tài nguyên*

và Môi trường về việc hướng dẫn công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tính toán số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp năm 2018 đối với mỏ đá Noong Ång theo Quyết định số 3296/QĐ-UBND ngày 24/12/2015 của UBND tỉnh Sơn La là 831.932.000 đồng, giảm 329.732.000 so với Quyết định phê duyệt ban đầu).

Công ty đã lập báo cáo kết quả hoạt động khai thác khoáng sản năm 2016 (Báo cáo số 35/BC ngày 28/12/2016), năm 2017 (Báo cáo số 0302/BC-KH ngày 15/01/2018), năm 2018 (Báo cáo số 09/BC ngày 09/01/2019) và gửi Sở Tài nguyên và Môi trường theo quy định. Công ty đã thực hiện công tác thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản trong khu vực được phép khai thác, sản lượng khoáng sản đã khai thác, đã lập Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản năm 2016, 2017, 2018 (Báo cáo số 10/BC ngày 10/01/2019).

Kết quả thanh tra xác định:

- Công ty đã lập Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại trong khu vực được phép khai thác khoáng sản nhưng không đầy đủ thông tin theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
- Công ty không lập bản đồ hiện trạng kết thúc khai thác mỏ, bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác năm 2016, 2017 và 2018 theo quy định.

1.2. *Lĩnh vực Bảo vệ môi trường*

Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Tuấn Cường đã lập và được UBND tỉnh Sơn La phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường của dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (*kèm Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường*) tại Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015. Công ty đã lập kế hoạch quản lý môi trường của dự án trên cơ sở chương trình quản lý và giám sát môi trường đã đề xuất trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tham vấn ý kiến trong quá trình thực hiện đánh giá tác động môi trường tại Công văn số 18/CV-TC ngày 15/4/2016 (*Kèm Kế hoạch quản lý môi trường lập năm 2016*).

Việc thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường định kỳ: Công ty đã thực hiện quan trắc, giám sát chất lượng môi trường định kỳ 01 lần năm 2016 (tháng 4); 01 lần năm 2017 (tháng 10); 01 lần năm 2018 (tháng 6) và đợt 1 năm 2019 (tháng 4).

Việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường: Theo Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, tổng kinh phí cải tạo, phục hồi môi trường của dự án là 720.734.400 đồng; số lần ký quỹ là 9 lần. Trong đó, lần đầu số tiền là 180.183.600 đồng/năm (*ký quỹ trước khi đưa mỏ vào khai thác 30 ngày*); các lần tiếp theo số tiền là 90.091.800 đồng/năm (*ký quỹ trước ngày 30/01 của năm ký quỹ*). Công ty đã tiến hành ký quỹ cải tạo, phục hồi môi

trường đầy đủ từ năm 2015 đến năm 2019 với tổng số tiền 569.770.223 đồng theo Giấy xác nhận số 57/GXN-QBVMT ngày 16/5/2018 của Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Sơn La về xác nhận đã ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường (*lần thứ 1*) năm 2015, 2016, 2017, 2018 với số tiền 477.750.223 đồng và Giấy xác nhận số 44/GXN-QBVMT ngày 27/02/2019 của Quỹ bảo vệ môi trường tỉnh Sơn La về xác nhận đã ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường (*lần thứ 2*) năm 2019 với số tiền 92.092.000 đồng.

Công ty đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La cấp Số đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại mã số QLCTNH số 14.000196.T lần đầu ngày 21/9/2017. Trong đó: Cơ sở phát sinh chất thải nguy hại là Dự án khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Số lượng CTNH phát sinh trung bình 750 kg/năm. Danh sách CTNH đã đăng ký tự sử dụng, sơ chế, tái chế, xử lý, đồng xử lý, thu hồi năng lượng từ CTNH tại cơ sở: Không có.

Công ty đã lập, lưu giữ Báo cáo quản lý chất thải nguy hại định kỳ năm 2016, năm 2017, 06 đầu năm 2018 và 06 tháng cuối năm 2018 theo quy định. Trong đó chất thải nguy hại phát sinh tại thời điểm báo cáo gồm: Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải phát sinh khoảng 390 kg; Giẻ lau nhiễm dầu máy phát sinh khoảng 40 kg; Bao bì cứng thải bằng nhựa phát sinh khoảng 110kg. Toàn bộ chất thải nguy hại được lưu giữ tạm thời tại kho chứa chất thải nguy hại.

Công ty đã lập báo cáo kết quả thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và gửi cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định (*theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, mã hồ sơ STN.KHS02A.190527472 ngày 27/5/2019 của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La*). Ngày 30/5/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định 1258/QĐ-UBND về thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Kết quả thanh tra xác định:

- Công ty thực hiện quan trắc chất lượng môi trường định kỳ năm 2016, 2017, 2018 (*mỗi năm thực hiện 01 lần*) không đầy đủ tần suất theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (*02 lần/năm*).

- Công ty chưa được UBND tỉnh cấp Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.

- Công ty chưa lập Phương án bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Kết quả thanh tra tại thực địa

2.1. Việc khai thác sử dụng tài nguyên nước

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang tiến hành khai thác, sử dụng nước từ 03 nguồn:

- Nước sinh hoạt cho cán bộ, công nhân viên trong mỏ: Do Công ty Cổ phần cấp nước Sơn La cung cấp. Theo bảng tổng hợp tiền nước năm 2016, 2017, 2018 do Công ty cung cấp (*đã đổi chiều với Hóa đơn tiền nước*), Công ty sử dụng trung bình khoảng $280\text{ m}^3/\text{tháng}$ (*tương đương $9,3\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$*).

- Nước sử dụng cho hoạt động của hệ thống dập bụi tại trạm nghiền sàng: Công ty sử dụng từ hồ chứa nước mưa (*trong khu vực mỏ*) có dung tích khoảng 8.750 m^3 (*kích thước hồ chứa: $50m \times 35m \times 5m$*).

- Nguồn nước giếng khoan (*gần khu vực cống vào, bên phải đường dân sinh theo hướng từ cống mỏ vào khu vực dân cư*):

+ Thông số kỹ thuật giếng khoan (*Giếng khoan có chiều sâu khoảng $80m$, ống chống PVC $\phi 110mm$; ống vách PVC $\phi 180mm$; có hai ống khai thác nước HDPE $\phi 32mm$ (01 ống dẫn về nhà dân (chưa xác định được), 01 ống dẫn nước có chiều dài khoảng $25m$ về bể chứa (thể tích 4 m^3) bên trong khu vực mỏ đá.*).

+ Theo báo cáo của ông Phạm Anh Dũng (*quản lý mỏ đá*), Công ty đang khai thác, sử dụng nước giếng khoan để tưới ẩm khu vực đường vận chuyển nội bộ mỏ, đường dân sinh từ mỏ đá ra đường Lê Đức Thọ với lưu lượng khai thác khoảng $15\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ (*trung bình 01 ngày tưới ẩm 03 lần, mỗi lần 01 téc nước dung tích $5m^3$*).

Kết quả thanh tra xác định: Giếng khoan khai thác, sử dụng của Công ty chưa được cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định tại Điều 44 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Điều 16 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ với lưu lượng trên $10\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ đến dưới $30\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$ (*cụ thể: $15\text{ m}^3/\text{ngày.đêm}$*). Giếng khoan khai thác, sử dụng nước dưới đất chưa lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng; chưa có sổ theo dõi, vận hành trong khai thác, sử dụng nước dưới đất.

2.2. Việc khai thác khoáng sản

Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La của Công ty đã hoàn thành công việc xây dựng cơ bản mỏ, đang tiến hành khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường; Sử dụng hệ thống nghiền sàng đá với công suất 60 tấn/h. Sản phẩm gồm: đá hộc, đá 4×6 , đá 3×4 , đá 1×2 , đá mạt, base hỗn hợp.

Công ty đã lắp đặt trạm cân, camera giám sát và đã bố trí kho mìn tại khu vực khai thác và chế biến đá vôi.

Công ty đang tiến hành khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép khai thác khoáng sản đã được UBND tỉnh cấp.

Tại thời điểm thanh tra xác định, các mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác khoáng sản theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 275/GP-UBND ngày 02/02/2016 do UBND tỉnh Sơn La cấp không còn. Theo báo cáo của Công ty, Công ty đã tổ chức cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác khoáng sản theo đúng quy định tại Khoản 4, Điều 2, Giấy phép khai thác khoáng sản số 275/GP-UBND ngày 02/2/2016 của UBND tỉnh Sơn La. Tuy nhiên, hiện nay các mốc đã bị mất (*do nhân dân trong khu vực xung quanh đi làm nương phá bỏ*). Công ty cam kết sẽ tiến hành cắm lại mốc giới phạm vi khu

vực được phép khai thác khoáng sản trong tháng 7/2019.

2.3. Việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường

Tại thời điểm thanh tra, số lượng công nhân của mỏ khoảng 25 người, trong đó có 10 người trực tiếp sinh hoạt tại mỏ đá. Số lượng công trình đã xây dựng: 01 khu vực nhà điều hành, 02 dãy nhà ở công nhân; 01 nhà kho; 01 kho chất thải nguy hại, 01 xưởng sửa chữa máy móc thiết bị. Số lượng máy móc, thiết bị hiện có khoảng 08 (*trong đó: ô tô 03 cái, máy xúc 04 cái*).

Hiện trạng thu gom xử lý chất thải của Công ty:

a. Nước thải:

- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt nhà vệ sinh được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại 3 ngăn trước khi xả thải ra môi trường. Đối với nước thải tắm, giặt được thu gom bằng hệ thống rãnh thoát nước xung quanh sau đó được đưa vào các hố ga để xử lý.

- Nước mưa chảy tràn: Được thoát theo hình thức tự chảy theo hệ thống rãnh thoát nước.

b. Khí thải:

- Công ty đã trang bị 01 xe téc 5m³ tưới nước di động, thực hiện tưới nước dập bụi trên đường vận chuyển nội mỏ, đường dân sinh từ mỏ đá ra đường Lê Đức Thọ (*trung bình 01 ngày tưới ẩm 03 lần*).

- Đã trang bị 01 máy bơm phun ẩm tại khu vực chứa nguyên liệu và chứa đá sạch, tần suất tưới ẩm 02 lần/ngày.

- Giảm thiểu và không chế bụi tại khu vực chế biến (*trạm nghiên*): Đã lắp đặt hệ thống tưới ẩm dập bụi tại trạm nghiên sàng.

c. Chất thải:

- Chất thải sinh hoạt: Công ty đang sử dụng các thùng chứa 20 lít (*thùng sơn*) để thu gom rác thải sinh hoạt phát sinh tại mỏ đá. Định kỳ, cuối giờ hàng ngày Công ty vận chuyển ra khu vực tập kết rác tập trung của Tiểu khu 1, xã Chiềng Ngàn để Công ty côn phan môi trường và dịch vụ đô thị Sơn La vận chuyển, xử lý.

- Chất thải rắn công nghiệp (*đá đá thải*): Phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến đá. Một phần được Công ty sử dụng để san lấp mặt bằng trong mỏ, một phần làm base bán cho các đơn vị có nhu cầu sử dụng để san lấp mặt bằng. Còn lại, Công ty đang đổ thải tại khu vực phía sau trạm nghiên sàng và phía sau moong khai thác.

- Chất thải nguy hại: Phát sinh trong quá trình khai thác và chế biến đá gồm Dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải, dầu diezen thải, bao bì cứng thải bằng nhựa, rỉ lau nhiễm dầu máy. Tại thời điểm thanh tra, dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải phát sinh khoảng 400 lít, được chứa trong 02 phi sắt (*dung tích 200 lít*) có ký hiệu Mã CTNH, dầu diezen thải phát sinh khoảng 180 lít, được chứa trong phi sắt (*dung tích 200lit*) có ký hiệu Mã CTNH, bao bì cứng thải bằng nhựa đựng được đựng trong thùng sơn 20 lít có ký hiệu Mã CTNH. Toàn bộ chất thải nguy hại được thu gom, lưu giữ tại Kho chứa chất thải nguy hại. Theo báo cáo của ông Phạm Anh Dũng (*quản lý mỏ đá*), toàn bộ dầu thải

phát sinh được lưu giữ trong kho chứa, Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị đủ năng lực thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định.

Kết quả thanh tra xác định:

- Công ty thực hiện không đúng một trong các nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (*đổ thải đất, đá phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến đá không đúng vị trí bãi thải theo Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt tại Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La*). Trong quá trình khai thác khoáng sản còn để đất đá rơi xuống khu vực đất nông nghiệp bên cạnh mỏ đá.

- Công ty bố trí khu lưu vực giữ tạm thời chất thải nguy hại chưa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Kho chứa CTNH chưa có mái che để đảm bảo kín nắng, mưa cho toàn bộ khu chứa, chưa được trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy, chưa có biển dấu hiệu cảnh báo phòng ngừa*).

- Công ty chưa ký Hợp đồng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để chuyển giao chất thải nguy hại xử lý theo quy định.

d. Việc thực hiện Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường:

Căn cứ Khoản 1, Điều 2, Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, quy định:

"*Giải pháp cải tạo, phục hồi môi trường phần diện tích 1,7ha (dự án cũ): Công ty tiến hành cải tạo thành đất trồng cây hàng năm theo quy định tại Quyết định số 738/QĐ-UBND ngày 07/4/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của phường Chiềng An, thành phố Sơn La. Tổng kinh phí cải tạo phục hồi môi trường phần diện tích 1,7ha là 151.857.308 đồng (được lấy từ nguồn kinh phí tự có của Công ty); thời gian hoàn thành cải tạo quý IV năm 2016.*"

Tại thời điểm thanh tra, Công ty chưa thực hiện cải tạo phục hồi môi trường đối với phần diện tích này, Công ty đang sử dụng phần diện tích này để làm khu vực chứa đá thành phần. Kết quả thanh tra xác định: Công ty không thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác đối với phần diện tích 1,7 ha (*dự án cũ được triển khai từ năm 2010 - 2012*) theo quy định tại Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

3. Việc thực hiện Kết luận thanh tra, kiểm tra và các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước

Ngày 23/11/2018, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Quyết định số 296/QĐ-STNMT về thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện các nghĩa vụ trong lĩnh vực khai thác khoáng sản và các quy định của pháp luật khác có liên quan sau khi được UBND tỉnh Sơn La cấp Giấy phép khai thác khoáng sản, trong đó có Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường. Căn cứ kết quả kiểm tra, ngày 26/12/2018, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành Công văn số 3269/STNMT-TNN,KS&KTTV về việc đề nghị Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường khắc phục những tồn tại, khuyết điểm sau khi kiểm tra tại mỏ đá bản Noong Ång, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, cụ thể:

- Lập báo cáo quản lý chất thải nguy hại 06 tháng đầu năm 2018 về Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Lập hồ sơ xác nhận công trình bảo vệ môi trường theo quy định tại Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/2/2015 của Chính phủ.

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đã thực hiện được các nội dung:

- Công ty đã lập và lưu giữ Báo cáo Quản lý chất thải nguy hại 06 tháng đầu năm 2018 và 06 tháng cuối năm 2018.

- Công ty đã lập báo cáo kết quả thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La và gửi cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định (*theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả, mã hồ sơ STN.KHS02A.190527472 ngày 27/5/2019 của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Sơn La*). Ngày 30/5/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định 1258/QĐ-UBND về thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Công ty chưa được UBND tỉnh cấp Giấy xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án.

Phần III KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường đã chấp hành quy định của pháp luật về lĩnh vực tài nguyên và môi trường trong quá trình khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Cụ thể:

- Về lĩnh vực khoáng sản: Hồ sơ cấp giấy phép khai thác của Công ty đầy đủ theo quy định; Đã lập và phê duyệt thiết kế mỏ; Đã có thông báo thời gian xây dựng cơ bản mỏ và ngày bắt đầu sản xuất kinh doanh; Đã có Quyết định bổ nhiệm Giám đốc điều hành mỏ theo quy định; Đã lập Báo cáo định kỳ hoạt động khai thác khoáng sản năm 2016, 2017, 2018; Đã hoàn thiện việc nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định; Công ty đã lắp đặt trạm cân, hệ thống camera giám sát và đã bố trí kho mìn tại khu vực mỏ đá; Công ty đang

tiến hành khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép khai thác khoáng sản đã được UBND tỉnh cấp.

- *Về lĩnh vực môi trường*: Đã được UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường; Đã lập và công khai kế hoạch quản lý môi trường; Đã được cấp Sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại; Đã lập Báo cáo Quản lý chất thải nguy hại định kỳ; Đã có báo cáo kết quả thực hiện công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành gửi cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường để kiểm tra, xác nhận; Đã thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đúng qui định.

2. Tồn tại, khuyết điểm

- *Về tài nguyên nước*:

+ Công ty đang khai thác, sử dụng nước dưới đất (*nước giếng khoan*) cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (*khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La*) với lưu lượng trên 10 m³/ngày đêm đến dưới 30 m³/ngày đêm (*cụ thể: 15 m³/ngày đêm*) không có Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất theo quy định tại Điều 44 Luật Tài nguyên nước năm 2012 và Điều 16, Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ;

+ Giếng khoan khai thác nước chưa lắp đặt thiết bị kiểm soát lưu lượng; chưa có sổ theo dõi, vận hành trong khai thác, sử dụng nước.

- *Về lĩnh vực khoáng sản*:

+ Công ty không lập bản đồ hiện trạng mỏ năm 2016, 2017, 2018;

+ Công ty không lập bản vẽ mặt cắt hiện trạng khu vực được phép khai thác khoáng sản năm 2016, 2017, 2018;

+ Công ty lập Báo cáo thống kê, kiểm kê trữ lượng khoáng sản còn lại trong khu vực được phép khai thác khoáng sản mà không đầy đủ thông tin theo mẫu do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định tại Thông tư số 02/2013/TT-BTNMT ngày 01/3/2013 của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

+ Tại thời điểm thanh tra, các mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác khoáng sản không còn.

- *Về lĩnh vực bảo vệ môi trường*:

+ Công ty thực hiện quan trắc chất lượng môi trường định kỳ năm 2016, 2017, 2018 (*mỗi năm thực hiện 01 lần*) không đầy đủ tần suất theo quy định tại Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (*02 lần/năm*);

+ Công ty bố trí khu lưu vực giữ tạm thời chất thải nguy hại chưa đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại Thông tư 36/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường (*Kho chứa CTNH chưa có mái che để đảm bảo kín nắng, mưa cho toàn bộ khu chứa, chưa được trang bị thiết bị phòng cháy chữa cháy, chưa có biển dấu hiệu cảnh báo phòng ngừa*);

+ Công ty thực hiện không đúng một trong các nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt (*đổ thải đất, đá phát sinh trong quá trình khai thác, chế biến đá không đúng vị trí bãi thải theo Báo cáo đánh giá tác động*).

môi trường được phê duyệt tại Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La);

+ Công ty không thực hiện cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc hoạt động khai thác đối với phần diện tích 1,7 ha (*dự án cũ được triển khai từ năm 2010-2012*) theo quy định tại Quyết định số 2223/QĐ-UBND ngày 06/10/2015 của UBND tỉnh Sơn La về việc Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Phương án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La;

+ Công ty chưa được UBND tỉnh cấp Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án;

+ Công ty chưa lập Phương án bảo vệ môi trường đối với hoạt động khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La theo quy định tại Điều 21, Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

+ Công ty chưa ký Hợp đồng với đơn vị có giấy phép xử lý chất thải nguy hại để chuyển giao chất thải nguy hại xử lý theo quy định.

Phần 4 BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Xử lý vi phạm hành chính

Ngày 25/6/2019, Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La đã ban hành Quyết định số 1469/QĐ-XPVPHC về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tài nguyên nước và Khoáng sản đối với Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường. Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường đã nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định.

2. Biện pháp xử lý

2.1. Yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường nghiêm túc thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức khắc phục dứt điểm những tồn tại, khuyết điểm được nêu tại Mục 2, Phần III của Kết luận này, báo cáo kết quả thực hiện (*bằng văn bản và các tài liệu, thông tin chứng minh kèm theo*) về Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra và giám sát việc thực hiện. Thời gian hoàn thành **chậm nhất ngày 16/9/2019**.

- Đối với nội dung xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án: Ngày 26/6/2019, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có Công văn số 1767/STNMT-QLMT về việc trả lại hồ sơ đề nghị cấp Giấy xác nhận hoàn thành các công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của Dự án khai thác và chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Noong Ång, bản Cọ, phường Chiềng An, thành phố Sơn La. Vì vậy, yêu cầu Công ty đầu tư xây dựng các công trình biện pháp bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành của dự án theo đúng Báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt.

- Trong quá trình khai thác khoáng sản, yêu cầu Công ty không để đất đá rơi xuống khu vực đất nông nghiệp bên cạnh mỏ đá làm ảnh hưởng đến cây cối, hoa màu của người dân.

- Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về lĩnh vực Khoáng sản, Tài nguyên nước, Bảo vệ môi trường, Đất đai trong quá trình thực hiện dự án.

2.2. Giao phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và KTTV

Hướng dẫn Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường khắc phục dứt điểm các tồn tại, khuyết điểm về lĩnh vực Tài nguyên nước và Khoáng sản tại Mục 2, Phần III của Kết luận này. Báo cáo kết quả thực hiện với Giám đốc Sở (*đồng thời gửi Thanh tra Sở để theo dõi*) **chậm nhất ngày 16/8/2019.**

2.3. Giao Phòng Quản lý môi trường

Hướng dẫn Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường khắc phục dứt điểm các tồn tại, khuyết điểm về lĩnh vực bảo vệ môi trường tại Mục 2, Phần III của Kết luận này. Báo cáo kết quả thực hiện với Giám đốc Sở (*đồng thời gửi Thanh tra Sở để theo dõi*) **chậm nhất ngày 16/8/2019.**

2.4. Giao Thanh tra Sở

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra theo quy định của pháp luật.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước, khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường. Yêu cầu Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc thực hiện và báo cáo kết quả (*bằng văn bản và các tài liệu, thông tin chứng minh kèm theo*) về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, tổng hợp./. 

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Sơn La (*b/c*);
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Thanh tra tỉnh;
 - Ban Giám đốc Sở;
 - UBND thành phố Sơn La;
 - Phòng Quản lý môi trường;
 - Phòng Tài nguyên nước, khoáng sản và KTTV;
 - Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Tuấn Cường;
 - Lưu: VT, Hsơ, Hưng.15b.
- 

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Lực